

TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2023/HS- ST

Ngày: 29/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoàn, ông Trịnh Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Đình Q, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2001, tại huyện L, tỉnh Q; Nơi ĐKKTT: Thôn Đ, huyện L, tỉnh Q; Nơi tạm trú: Thôn 3, xã H, huyện V, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Vũ Văn H (đã chết), con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 11/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt tù có thời hạn 4 năm về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2019, đã được xóa án tích. Ngày 06/6/2016 bị Công an xã An Hải, huyện Lý Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 25/9/2014, 22/10/2014, 29/11/2014, 24/04/2015, bị Công an xã An Hải, huyện Lý Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 15/05/2015, bị Công an huyện Lý Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức

cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/5/2023 đến ngày 06/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* - Anh Trần Đức T – sinh năm 1999

- Chị Trần Thị C – sinh năm 1999.

Đều trú tại: Thôn 3, xã H, huyện V, tỉnh T.

* *Người làm chứng:*

- Bà Lê Thị H – sinh năm 1976

- Ông Trần Văn N – sinh năm 1976

- Anh Trần Văn L – sinh năm 1992

Đều trú tại: Thôn 3, xã H, huyện V, tỉnh T.

Tại phiên toà vắng mặt những người bị hại và người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đình Q, sinh năm 2001, trú tại thôn Đ, huyện L, tỉnh Q là họ hàng với gia đình anh Trần Đức T, sinh năm 1999, trú tại thôn 3, xã H, huyện V, tỉnh T. Tháng 4/2023, Q đến nhà anh T xin ở nhờ để học lái xe ô tô tại trung tâm đào tạo lái xe huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá. Tại nhà anh T, Q được gia đình sắp xếp cho ở tại tầng hai của gia đình. Quá trình ăn ở, sinh hoạt, Q thỉnh thoảng xuống phòng ngủ của vợ chồng anh T tại tầng một để trông hộ con nhỏ của anh T. Khi trông cháu, Q có mở tủ quần áo ở trong phòng để tìm quần áo thay cho cháu bé thì nhìn thấy ngăn tủ nhựa bên ngoài trên cùng có một chiếc bình gốm sứ hình con mèo màu vàng chanh có in hình hoa văn, dùng để bỏ tiền tiết kiệm. Q cầm lên lắc thử thì biết bên trong có tiền. Do bản thân không có công việc, gia đình không có điều kiện để chu cấp tiền cho Q trong lúc ăn học lái xe nên Q nảy sinh ý định trộm cắp tiền ở bên trong chiếc bình gốm sứ của vợ chồng anh T để tiêu xài. Q đã thực hiện hành vi trộm cắp tiền bên trong chiếc bình gốm sứ 02 (hai) lần, Lần thứ nhất: khoảng 08 giờ ngày chủ nhật giữa tháng 4/2023, (Q không nhớ chính xác cụ thể ngày nào), gia đình anh T đi làm, không có ai ở nhà thì Q cầm theo cây nhíp nhổ râu lên lút đi vào phòng ngủ của anh T, mở tủ lấy chiếc bình gốm sứ từ ngăn tủ ra, xoay ngược khe bỏ tiền hướng xuống dưới đất rồi sử dụng cây nhíp gắp các tờ tiền bên trong ra. Số tiền Q trộm được lần

này là khoảng hơn 4.000.000đ (bốn triệu đồng) gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau. Sau khi trộm cắp được tiền, Q đã chi tiêu hết vào việc ăn uống, đổ xăng xe, đi lại. Lần thứ hai khoảng 08 giờ, ngày chủ nhật cuối tháng 4/2023, (Q không nhớ chính xác cụ thể ngày nào), thấy gia đình anh T đi làm, không có ai ở nhà thì Q tiếp tục lén lút đi vào phòng ngủ của anh T mở tủ lấy chiếc bình gốm sứ ra đặt xuống dưới nền nhà để trộm tiền. Khi vừa đặt chiếc bình xuống thì bà H là mẹ vợ của anh T mở cửa để vào trông cháu bé thì nhìn thấy Q đang ngồi dưới nền nhà, quay lưng lại, bà H hỏi Q đang làm gì, Q trả lời đang trông cháu bé, bà H tưởng thật nên đi ra ngoài đóng cửa lại. Lúc này, Q sợ bị phát hiện nên cất chiếc bình gốm sứ vào chỗ cũ. Đến chiều cùng ngày, Q tiếp tục vào trong phòng ngủ của anh T, đóng cửa lại và lấy chiếc bình gốm sứ ra, quay ngược chiếc bình gốm sứ để khe tiền hướng xuống đất, dùng nhíp gấp tiền bên trong ra. Q gấp tiền được một lúc thì lấy được một xấp tiền gồm nhiều mệnh giá khác nhau, Q không kiểm đếm nhưng nhớ là khoảng 15.000.000đ đến 16.000.000đ. Biết bên trong bình gốm sứ vẫn còn tiền nhưng Q gấp không ra được, đồng thời lo sợ bị phát hiện nên Q cất bình gốm sứ vào ngăn tủ và giấu số tiền trộm cắp được vào túi, sau đó sử dụng tiền trộm cắp để tiêu xài cá nhân. Đến chiều ngày 28/05/2023, anh T đập bình gốm sứ để lấy tiền tiết kiệm gửi ngân hàng thì mới phát hiện tiền bên trong đã bị trộm, còn lại 1.000.000đ (một triệu đồng). Tổng số tiền anh T bỏ vào bên trong bình gốm sứ cho đến thời điểm bị trộm cắp là 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng). Sau khi biết mất số tiền anh T có lên trên tầng hai để hỏi Q thì Q nói không lấy nên anh T đã đến Công an xã H để trình báo. Đến 20 giờ 00 ngày 28/5/2023, Vũ Đình Q đã đến công an xã H để đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình tại gia đình anh Trần Đức T.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định ADN đối với vật chứng thu giữ trong vụ án. Kết quả, tại bản kết luận số: 2315/KL-KTHS ngày 20/06/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01 chiếc nhíp bằng kim loại màu vàng, dài 9 cm; 01 bình bằng gốm sứ hình con mèo, màu vàng chanh có in hoa văn đều có ADN người. Do lượng ADN ít và lẫn nên không xác định được kiểu gen (ADN).

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định tiền thu tại hiện trường và tiền Vũ Đình Q giao nộp. Kết quả, tại Bản kết luận số 2145/KL-KTHS ngày 08/06/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu giữ tại hiện trường gồm 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), có các số seri LD 21638877; RA 10103502; 03 (ba) tờ tiền Việt Nam

mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), có các số seri TT 20969579; KG 17562440, GP 13857289 và 06 (sáu) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), có các số seri OZ 16373275; AY 21313255; UB 22689662; SV 16809159; UT 17743435; MN 16732505 là tiền thật. Số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà Vũ Đình Q giao nộp gồm 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), có số seri: AV 18801454 và 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), có số seri: NX 12547946 là tiền thật.

Trong quá trình điều tra Q đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình, lời khai của Vũ Đình Q phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc thu thập được.

Đối với đồ vật bị tạm giữ: Số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu giữ tại hiện trường và số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Vũ Đình Q; 01 chiếc nhíp bằng kim loại màu vàng, dài 9 cm; 01 bình bằng gốm sứ hình con mèo đang ngồi, màu vàng chanh có in hoa văn, kích thước hình trụ cao 21 cm; rộng nhất có đường kính 17 cm; nhỏ nhất có đường kính 14 cm; trên đầu bình gốm có một khe hở có kích thước (3,5 x 0,5) cm, phần bên phải đầu bình bị vỡ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu xanh, số Imei: 860598062447844, gắn sim số 0889.045.046, đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân gắn chip số 051201000813 mang tên Vũ Đình Q. Quá trình điều tra xác định đối với: số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) thu giữ tại hiện trường; 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Vũ Đình Q; 01 bình bằng gốm sứ hình con mèo có hình dáng và đặc điểm nêu trên là tài sản hợp pháp của người bị hại Trần Đức T. Vì vậy, Cơ quan điều tra xử lý bằng hình thức trả lại cho bị hại theo quy định. Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, gắn sim số 0889.045.046 và 01 (một) căn cước công dân gắn chip số 051201000813 mang tên Vũ Đình Q tài sản của bị cáo Q, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án. Do đó, Cơ quan điều tra xử lý bằng hình thức trả lại cho bị cáo theo quy định. Đối với: 01 chiếc nhíp bằng kim loại màu vàng, dài 9 cm là công cụ Vũ Đình Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, là vật chứng của vụ án. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Vũ Đình Q đã nộp lại số tiền 300.000đ mà bị cáo đã trộm cắp nhưng chưa tiêu hết. Người bị hại không yêu cầu bị cáo Q phải tiếp tục bồi thường số tiền bị cáo đã trộm cắp.

Tại bản cáo trạng số 29/CT- VKSVL ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Vũ Đình Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Vũ Đình Q từ 17 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 28/5/2023) về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Đình Q.
- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Trần Đức T, chị Trần Thị C không yêu cầu bị cáo Vũ Đình Q phải bồi thường số tiền đã trộm cắp nên đề nghị HĐXX không xem xét.
- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc nhíp bằng kim loại màu vàng, dài 9 cm là công cụ Vũ Đình Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, là vật chứng của vụ án. Hiện không có giá trị sử dụng, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.
- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Đình Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng đủ sơ sở kết luận: Khoảng tháng 4 năm 2023, Vũ Đình Q lợi dụng việc ở nhờ nhà anh Trần Đức T đã có hành vi lén lút 02 lần trộm cắp tiền trong bình gốm sứ hình con mèo để bên trong tủ quần áo của gia đình anh T, với tổng số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Hành vi của Vũ Đình Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Vũ Đình Q về tội “Trộm cắp tài sản” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan công an để đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử về tội “Cướp tài sản” và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không coi đó làm bài học cho bản thân, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục con đường phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân là lao động tự do, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS để phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Vũ Đình Q là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Trần Đức T, chị Trần Thị C không yêu cầu bị cáo Vũ Đình Q phải bồi thường số tiền đã trộm cắp nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc nhíp bằng kim loại màu vàng, dài 9 cm là công cụ Vũ Đình Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, là vật chứng của vụ án. Hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Vật chứng này hiện đang được

bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Vũ Đình Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Đình Q 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 28/5/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Đình Q.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhíp bằng kim loại màu vàng, dài 9 cm hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Đình Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Giang